TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ H** **TỈNH HÀ GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2023/QĐST- HNGĐ	*Hà Giang, ngày 30 tháng 8 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và điều 213; khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Luật Phí và lệ Phí năm 2015;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 93/2023/TLST- HNGĐ ngày 21 tháng 7 năm 2023, về việc: Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn T

Địa chỉ: SN 46B, đường T, tổ 15, phường M, TP. H, tỉnh Hà Giang;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/8/2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

[2]. Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Thiên A, sinh ngày: 04/10/2019 cho đến khi cháu Thiên A đủ 18 tuổi. Anh T cấp dưỡng nuôi cháu Thiên A theo mức 2.000.000đ/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/8/2023 cho đến khi cháu Thiên A đủ 18 tuổi, chị H là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng. Anh Tcó quyền nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

[3]. Về Tài sản chung, công nợ chung: Không có

[4]. Về lệ phí sơ thẩm: Anh Lê Văn T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn theo quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H và anh Lê Văn T nhất trí thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Giao cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu Lê Thiên A, sinh ngày: 04/10/2019 cho đến khi cháu Thiên A đủ 18 tuổi. Anh T cấp dưỡng nuôi cháu Thiên A theo mức 2.000.000đ/1 tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ ngày 01/8/2023 cho đến khi cháu Thiên A đủ 18 tuổi, chị H là người trực tiếp nhận tiền cấp dưỡng. Anh T có quyền nghĩa vụ chăm sóc con chung.

Việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con là không cố định.

Kể từ ngày từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

- Về Tài sản chung, công nợ chung: Không có.

- Về lệ phí: Anh Lê Văn T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm ly hôn 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*), được khấu trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H, biên lai số 0001013, ngày 21/7/2023 (Trần Thị Phi nộp thay).

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND thành phố H;
- Chi cục THADS TP. H;
- UBND P M, TP H T. Hà Giang;
- Lưu Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thanh Bình